

**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN,
THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/QĐ-BCĐ389

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của
Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu,
gian lận thương mại và hàng giả ban hành kèm theo Quyết định
số 899/QĐ-BCĐ389 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo
quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014; Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-BCĐ389 ngày 23 tháng 5 năm 2014, Quyết định số 264/QĐ-BCĐ389 ngày 24 tháng 4 năm 2017 và Quyết định số 08/QĐ-BCĐ389 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Theo đề nghị của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả - Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quy chế hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ban hành kèm theo Quyết định số 899/QĐ-BCĐ389 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả như sau:

“Điều 4. Tổ chức của Văn phòng Thường trực: Gồm có Chánh Văn phòng, 05 (năm) Phó Chánh Văn phòng và các chuyên viên.

1. Chánh Văn phòng: Một đồng chí lãnh đạo cấp Tổng cục hoặc tương đương do Trưởng ban quyết định theo đề nghị của Phó Trưởng ban Thường trực - Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Phó Chánh Văn phòng: Làm việc theo chế độ biệt phái chuyên trách, gồm: Một lãnh đạo cấp Cục của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu hoặc Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an; một lãnh đạo cấp Vụ của Vụ Theo dõi công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Vụ I), Văn phòng Chính phủ; một lãnh đạo cấp Cục của Cục Phòng, chống ma túy và tội phạm, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng hoặc một lãnh đạo cấp Cục của Cục Nghiệp vụ và Pháp luật, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, Bộ Quốc phòng; một lãnh đạo cấp Cục của Cục Nghiệp vụ quản lý thị trường, Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương; một lãnh đạo cấp Cục của Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính (được đảm nhiệm một số nhiệm vụ khác do Cơ quan Thường trực giao). Các trường hợp khác với quy định tại khoản này, bộ, cơ quan cử công chức, sỹ quan biệt phái báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

3. Chuyên viên của Văn phòng Thường trực:

a) Chuyên viên của Văn phòng Thường trực làm việc theo chế độ biệt phái chuyên trách: Là công chức, viên chức, sỹ quan của các bộ, cơ quan tham gia Ban Chỉ đạo 389 quốc gia cử theo yêu cầu của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực.

b) Chuyên viên Văn phòng Thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm: Là công chức, viên chức Tổng cục Hải quan cử theo yêu cầu Phó Trưởng ban Thường trực để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm, hậu cần hoặc theo các chuyên đề, kế hoạch.

c) Chuyên viên chuyên trách của Văn phòng Thường trực được xem xét quy hoạch, bổ nhiệm chức danh Phó Chánh Văn phòng. Tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy hoạch, bổ nhiệm thực hiện theo quy định về công tác cán bộ.

d) Căn cứ nhu cầu, vị trí công tác, Văn phòng Thường trực trao đổi, thống nhất với các bộ, cơ quan về việc cử, tiếp nhận chuyên viên, công tác cán bộ của Văn phòng Thường trực trước khi báo cáo, đề xuất Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Lãnh đạo, chuyên viên chuyên trách của Văn phòng Thường trực phải có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm tham mưu, tổng hợp hoặc thực tiễn trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành; thay thế Quyết định số 251/QĐ-BCĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; Trưởng Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Văn phòng Thường trực

Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐ389 (2b). 140



TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình